

Số: **151** /TCT-PC&KSNB  
V/v công bố thông tin

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần  
Trụ sở chính: Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 024.36410799

Fax: 024.36410800

Mã chứng khoán: VIF

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quốc Khánh - Tổng giám đốc;


Địa chỉ: 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  bất thường  định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần thông báo: Ngày 05/02/2021, Tổng công ty nhận được Quyết định sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh thương mại số 01/2021/QĐST-KDTM ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng (án chưa có hiệu lực pháp luật) trong vụ kiện "Yêu cầu hủy Nghị quyết của ĐHĐCĐ" giữa Tổng công ty và Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 05/02/2021 tại đường dẫn <http://www.vinafor.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Ban biên tập Website Vinafor;
- Ban công bố thông tin;
- Lưu VT, PC&KSNB.



**Lê Quốc Khánh**



TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Quận Hai Bà Trưng, ngày 01 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC KINH DOANH THƯƠNG MẠI**

V/v yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Thành phần giải quyết việc kinh doanh thương mại gồm có:*

*Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hữu Nam*

*Thư ký phiên họp: Bà Đinh Ngọc Tú - Thư ký Tòa án.*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.*

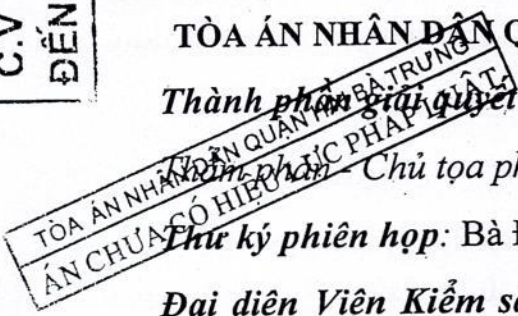
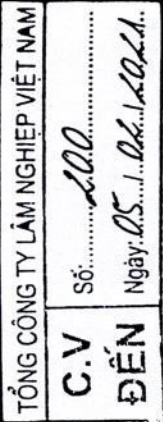
Trong các ngày 25 tháng 01 và 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2020/TLST-KDTM ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh thương mại số 02/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại: Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần*

Trụ sở: Tòa nhà Vinafor, số 127, phố Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Quốc Khánh** - Tổng Giám đốc và ông **Phí Mạnh Cường** - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Phong Lan**, bà **Nguyễn Thu Hà**, bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm**. Theo Giấy ủy quyền số 951/GUQ/TCT-PC&KSNB ngày 16/9/2019. - Có mặt bà Lan, bà Hà, bà Diễm.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội*

Trụ sở: Số 67, phố Ngô Thị Nhậm, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị Chi** - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Tiến**





**Mạnh** - Tổng Giám đốc, theo Giấy ủy quyền số 04/UQ-LSHN ngày 20/01/2020. Bà **Dương Thị Kiều Loan**, sinh năm 1993. Nơi ĐKKH thường trú: Xã Xuân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, theo Giấy ủy quyền ngày 17/6/2020. - *Có mặt ông Mạnh, bà Loan.*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Luật sư **Phan Thị Lam Hồng**, luật sư **Nhâm Mạnh Hà**. Công ty Luật TNHH Đông Hà Nội thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Trụ sở: Tầng 5M, Tòa nhà Hei Tower, số 1, phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. - *Có mặt luật sư Hà.*

### **NỘI DUNG VIỆC KINH DOANH THƯƠNG MẠI:**

Tại Đơn khởi kiện ngày 05/9/2019 gửi ngày 09/9/2019, Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 05/9/2019 gửi ngày 06/01/2020, Bản trình bày ngày 25/01/2021, người yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại là **Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần** trình bày:

Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần hiện là cổ đông của Công ty Lâm sản Hà Nội, sở hữu 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ngày 12/6/2019, Công ty Lâm sản Hà Nội tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và thông qua Nghị quyết số 04/ 2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019. Việc thông qua một số nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty năm 2010.

Thứ nhất, nội dung “*Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thì Nhậm*” tại Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 được thông qua mặc dù chưa đủ tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Công ty năm 2010.

Với mục đích có thêm nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế (lỗ lũy kế đến 31/12/2018 là 39.900.000.000 đồng - Biên bản họp ngày 12/6/2019), đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67, phố Ngô Thì Nhậm, Công ty Lâm sản Hà Nội xem xét thực hiện tái cấu trúc tài chính. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, việc tăng vốn điều lệ, tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp được đưa vào một trong các nội dung thảo luận tại cuộc họp. Từ đó, có thể thấy, để có thêm vốn sản xuất kinh doanh, tăng vốn điều lệ là hình thức tái cấu trúc tài chính mà Công ty Lâm sản Hà Nội lựa chọn.



Theo Khoản 3.2 Điều 3 Điều lệ năm 2010, vốn điều lệ của Công ty là 03 tỷ đồng. Khi điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty, cần phải sửa đổi quy định Điều lệ Công ty năm 2010. Ngoài ra, Điểm 14.6.2 Khoản 14.6 Điều 14 Điều lệ Công ty năm 2010 quy định: “*Đối với quyết định [...] sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty [...] thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận*”. Trong đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 12/6/2019 có tổng số cổ đông trực tiếp tham dự là 02 cổ đông (chiếm 99,03% số cổ phần có quyền biểu quyết). Do đó, việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67, phố Ngô Thị Nhậm chỉ được thông qua khi có ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Thực tế, nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tổng số phiếu tán thành là 69,71%, chưa đáp ứng tỷ lệ tối thiểu theo quy định tại Điểm 14.6.2 Khoản 14.6 Điều 14 Điều lệ Công ty năm 2010.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết thông qua - ít nhất 75% đối với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty là phù hợp. Bởi lẽ Công ty Lâm sản Hà Nội đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông để sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2015 và năm 2016 nhưng Điều lệ Công ty năm 2015 được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2015 theo Nghị quyết số 06/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/12/2015 (sửa đổi tỷ lệ biểu quyết thông qua giảm từ 75% xuống 65%). Nghị quyết này đã bị tuyên hủy theo Bản án phúc thẩm số 289/2017/KDTM-PT ngày 11/10/2017 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội. Vì vậy, tỷ lệ biểu quyết thông qua là 75% theo Điều lệ năm 2010 vẫn còn hiệu lực.

Đến năm 2016, Điều lệ Công ty năm 2016 được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2016 (sửa đổi tỷ lệ biểu quyết thông qua giảm từ 75% xuống 65%) nhưng Nghị quyết này đã bị tuyên hủy theo Quyết định sơ thẩm số 01/2020/QĐST-KDTM ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Tại phiên họp phúc thẩm ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã giữ nguyên Quyết định sơ thẩm số 01/2020/QĐST-KDTM ngày 24/08/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng về việc hủy bỏ một phần Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2016 của Công ty Lâm sản Hà Nội về nội dung sửa đổi tỷ lệ biểu quyết thông qua giảm từ 75% xuống 65%. Từ đó, có thể thấy, tỷ lệ biểu quyết thông qua là 75% theo Điều lệ năm 2010 vẫn còn hiệu lực.

Như vậy, việc xác định tỷ lệ thông qua các nội dung của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019 phải căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty năm 2010 -



Điều lệ có hiệu lực gần nhất. Như đã nêu ở trên, tỷ lệ tán thành việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ phải được thông qua là 75% - Điểm 14.6.2 Khoản 14.6 Điều 14 Điều lệ Công ty năm 2010. Do đó, nội dung *“Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thì Nhậm”* chưa đáp ứng đủ tỷ lệ tán thành là 75% để được thông qua.

Thứ hai, Công ty Lâm sản Hà Nội thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ nhưng không thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật doanh nghiệp.

Tại thời điểm quyết định tăng vốn điều lệ, theo Khoản 1 Điều 122 Luật Doanh nghiệp 2014, Công ty Lâm sản Hà Nội cần chào bán cổ phần trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ với các hình thức tăng vốn được quy định cụ thể tại Khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp năm 2014 bao gồm: Chào bán cho các cổ đông hiện hữu; chào bán ra công chúng và chào bán cổ phần riêng lẻ. Đồng thời, *“Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phần chào bán để tăng vốn điều lệ, đồng thời giao Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần”* - Khoản 3 Điều 44 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP (đã được sửa đổi bởi Khoản 14 Điều 1 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP) và *“thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp”* là nghĩa vụ của Công ty - Khoản 6 Điều 8 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Do đó, Công ty cổ Lâm sản Hà Nội thông qua việc tái cấu trúc tài chính, tăng vốn điều lệ nhưng không có phương án tăng vốn điều lệ (hình thức chào bán, số lượng cổ phần chào bán, thời gian chào bán,...), không đăng ký tăng vốn điều lệ là vi phạm quy định pháp luật.

Hơn nữa, Công ty Lâm sản Hà Nội thông qua việc tái cấu trúc tài chính công ty với mục đích thực hiện dự án tại 67, phố Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng trong khi Công ty chưa được công nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại 67, phố Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Hiện nay, *“tranh chấp tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất”* tại số 67, phố Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội giữa nguyên đơn là Công ty Lâm sản Hà Nội và bị đơn là Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam đang được Tòa án giải quyết. Vụ án đang được tiến hành xét xử giám đốc thẩm tại Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội theo Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 39/2020/KN-DS của Tòa án nhân dân tối cao. Theo đó, Tòa án nhân dân tối



cao quyết định kháng nghị đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 282/2018/DS-PT ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm theo quy định pháp luật. Như vậy, khu đất và tài sản trên đất tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng vẫn đang bị tranh chấp. Công ty Lâm sản Hà Nội chưa được công nhận quyền sở hữu hợp pháp tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng và Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam cũng chưa bị bác bỏ quyền sở hữu tại đây. Việc Công ty Lâm sản Hà Nội thông qua việc việc tăng vốn điều lệ với mục đích thực hiện dự án tại 67, phố Ngô Thị Nhậm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là không có căn cứ.

Vì vậy, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Công ty Lâm sản Hà Nội về nội dung “*Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thị Nhậm*” do vi phạm quy định tại Điều lệ Công ty năm 2010 và Luật Doanh nghiệp.

Tại Văn bản ý kiến ngày 18/02/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là **Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội** trình bày:

Công ty Lâm sản Hà Nội không đồng ý với yêu cầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần vì các lý do sau:

1. Về tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Tại khoản 1 Điều 212 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định “*Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 170 của Luật Doanh nghiệp số 37/2013/QH13 ngày 20/6/2013 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật này có hiệu lực, trừ các trường hợp sau: a) Đối với công ty TNHH thành lập trước ngày Luật này có hiệu lực, thời hạn góp vốn thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty; b) Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ vốn điều lệ phải thực hiện tái cơ cấu để bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 189 của Luật này trước ngày 01/7/2017; c) Các công ty không có cổ phần hoặc phần vốn góp do Nhà nước nắm giữ thực hiện góp vốn, mua cổ phần trước ngày 01/7/2015 không phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 của Luật này nhưng không được tăng tỷ lệ sở hữu chéo*”. Ngoài các trường hợp loại trừ trên, các trường hợp khác sẽ có hiệu lực thi hành ngay sau khi Luật Doanh nghiệp năm 2014 có hiệu lực. Công ty Lâm sản Hà Nội không thuộc trường hợp được loại trừ theo quy định nêu trên. Do đó, về nguyên tắc, Điều lệ Công ty



không được trái với các quy định của pháp luật, những điều khoản nào được quy định trong Điều lệ cũ theo Luật Doanh nghiệp 2005 trái với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 là vô hiệu thì phải áp dụng theo Luật Doanh nghiệp 2014. Đối chiếu với quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 thì “*Nghị quyết về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngày, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định*” được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Như vậy, theo quy định trên, tỷ lệ thông qua nội dung “*Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty*” tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 12/6/2019 là 69,7% là phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Việc Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần đề nghị Tòa án tuyên hủy một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông là đi ngược lại với lợi ích của các cổ đông khác và vi phạm pháp luật, bởi:

Một là, việc tăng vốn điều lệ của Công ty là điều cấp bách và thiết thực, bởi hiện tại Công ty không còn nguồn vốn để tiếp tục đầu tư kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp. Nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài, Công ty có nguy cơ phá sản, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của các cổ đông trong công ty, các cán bộ công nhân viên đang làm việc và cống hiến cho công ty. Do đó, việc tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, duy trì hoạt động là điều cần thiết.

Hai là, theo quy định tại Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản 2015, Điều 3 Nghị định 76/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản 2015 thì điều kiện để công ty kinh doanh bất động sản phải có vốn pháp định không được thấp hơn 20 tỷ đồng. Cũng theo khoản 1, Điều 16 Nghị định 76/2015/NĐ-CP, trong trường hợp công ty đang hoạt động mà chưa đáp ứng đủ điều kiện về vốn pháp định theo quy định tại Nghị định này, thì được tiếp tục hoạt động nhưng phải bổ sung điều kiện về vốn pháp định trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 01/7/2015, tức hạn cuối sẽ là 01/7/2016. Theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Luật Doanh nghiệp 2014, Công ty có nghĩa vụ “*Đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt*



*động kinh doanh*". Hiện nay, Công ty Lâm sản Hà Nội đăng ký kinh doanh mã ngành bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (mã ngành 6810). Do đó, trong trường hợp này, để được kinh doanh ngành nghề này, Công ty phải đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ theo quy định. Như vậy, việc tăng vốn điều lệ là nghĩa vụ của doanh nghiệp hay nói cách khác là nghĩa vụ của cổ đông công ty để đáp ứng điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Ba là, theo nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Công ty Lâm sản Hà Nội hoạt động chính về mảng lâm nghiệp và diệt mối. Tuy nhiên, trên thực tế, hoạt động kinh doanh của Công ty không đem lại hiệu quả nên từ năm 2009 đến nay, toàn bộ chi phí hoạt động của Công ty dựa vào việc kinh doanh bất động sản - cho thuê lại các cơ sở hạ tầng thuê của nhà nước. Việc tăng vốn phù hợp với nguyện vọng của tuyệt đại đa số các cổ đông trong Công ty và là phương thức tất yếu để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặt khác, nếu không tăng vốn để đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản thì Công ty buộc phải: Dừng hoạt động kinh doanh bất động sản do Công ty không có doanh thu, các hợp đồng đang thực hiện có nguy cơ bị tạm dừng, gây thiệt hại cho doanh nghiệp, cho các cổ đông trong Công ty và người lao động; Hoặc sẽ vi phạm pháp luật khi tiếp tục kinh doanh bất động sản: Theo quy định tại khoản 6 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2014 "*Kinh doanh các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh; kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư hoặc không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động*" và khoản 1 Điều 8 Luật Kinh doanh bất động sản 2015 "*Kinh doanh bất động sản không đủ điều kiện theo quy định của Luật này*". Trong trường hợp này các hợp đồng về kinh doanh bất động sản có khả năng bị tuyên vô hiệu và gây thiệt hại lớn cho chính các cổ đông.

Bốn là, trên thực tế, các cổ đông Công ty Lâm sản Hà Nội, bao gồm cả Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần cũng đã nộp thêm tiền vào tài khoản của Công ty từ năm 2016 - 2017 để thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ, cụ thể: Ngày 08/7/2016, ông Đặng Thanh Bình nộp 5.870.000 đồng. Ngày 12/7/2016, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần nộp 600.000.000 đồng, Công ty cổ phần Tập đoàn Thái Bình nộp 1.089.000.000 đồng, Công ty cổ phần Đầu tư NCX Hà Nội nộp 291.600.000 đồng, bà Trịnh Minh Tiến nộp 8.730.000 đồng. Ngày 14/7/2016, ông Nguyễn Gia Tài nộp 3.200.000 đồng, bà Lương Thị Hằng nộp 1.600.000 đồng. Hiện nay, vốn điều lệ



thực tế của Công ty Lâm sản Hà Nội là 20 tỷ đồng, không phải 18 tỷ đồng như đã đăng ký. Do đó, trong trường hợp này, Công ty phải thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ theo đúng số vốn thực tế mà các cổ đông đã góp.

Năm là, trong quá trình sản xuất, kinh doanh của Công ty Lâm sản Hà Nội, các cổ đông phải có trách nhiệm đóng góp cho sự phát triển của Công ty, cùng nhau chung sức để Công ty ngày càng vững mạnh. Tuy nhiên, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần lại có hành vi cản trở sự phát triển và việc điều chỉnh các điều kiện của Công ty theo quy định của pháp luật, từ đó sẽ dẫn đến nguy cơ gây thiệt hại nặng nề cho Công ty khi không đáp ứng đầy đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật. Điều này, không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến lợi ích của các cổ đông còn lại.

Từ các căn cứ trên, Công ty Lâm sản Hà Nội đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ đơn yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần.

Tại phiên họp, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần giao nộp bổ sung bản sao Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 08/2019/QĐTĐC-DS ngày 15/11/2019, Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 39/2020/KN-DS ngày 22/6/2020, Quyết định giải quyết việc kinh doanh thương mại số 219/2020/VKDTM-PT ngày 15/12/2020, giữ nguyên yêu cầu và trình bày theo Luật Xây dựng năm 2014, giấy phép xây dựng dự án tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm đã hết hạn, nếu muốn thực hiện tiếp, thì phải xin cấp phép từ đầu, người triệu tập họp không gửi hồ sơ dự án kèm theo tài liệu mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty Lâm sản Hà Nội giao nộp bổ sung bản sao Tờ khai sử dụng đất ngày 20/12/2002, Hồ sơ thửa đất ngày 07/4/2003, Hồ sơ mốc giới ngày 21/10/2003, Trích lục bản đồ số 255/TĐ-03, Quyết định số 3164/QĐ-UB ngày 05/6/2003 của UBND thành phố Hà Nội cho Công ty Lâm sản Hà Nội thuê 1.795,8m<sup>2</sup> đất tại số 67 Ngô Thị Nhậm và số 13 Hòa Mã, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Quyết định số 7907/QĐ-UB ngày 24/12/2003 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại số 67 Ngô Thị Nhậm và số 13 Hòa Mã, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng cho Công ty Lâm sản Hà Nội, Hợp đồng thuê đất số 103-2003/ĐCND-HĐTĐTN ngày 19/8/2003, Hợp đồng thuê đất số 173-07/HĐTĐTN ngày 02/07/2007, Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 271/PLHĐ ngày 28/6/2013, Quy hoạch tổng thể mặt bằng công trình Trung tâm thương mại và văn phòng giao dịch cao tầng tháng 8/2005, Nghị



quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 9/2006/CT/ĐHCĐBT-NQ ngày 10/9/2006, Quyết định số 10 CT/QĐ-HĐQT ngày 08/5/2006 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Thương mại và Văn phòng giao dịch cao tầng, Quyết định số 11 CT/QĐ-HĐQT ngày 26/6/2006 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Thương mại và Văn phòng giao dịch cao tầng, Giấy phép xây dựng số 252/GPXD ngày 26/7/2006, Gia hạn Giấy phép xây dựng số 273CV/SXD-CP ngày 30/7/2007, Thông báo số 111a TB/CT-TCHC ngày 11/9/2007, Công văn số 405/UBND-QLĐT ngày 27/4/2016 của Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng về việc xây dựng nhà tạm 01 tầng tại 67 phố Ngô Thị Nhậm, phường Ngô Thị Nhậm. Công ty trình bày bổ sung: Dự án Trung tâm thương mại và văn phòng giao dịch tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 9/2006/CT-ĐHCĐ-NQ ngày 10/9/2006 với tỷ lệ tán thành 100%, nay Đại hội đồng cổ đông chỉ thông qua việc tiếp tục thực hiện dự án theo giấy phép xây dựng. Công ty đã khởi công xây dựng, nên nếu thực hiện tiếp, thì không phải xin phép xây dựng. Từ khi được cấp phép xây dựng cho đến nay, không có cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào ra quyết định đình chỉ thực hiện dự án với lý do đất có tranh chấp.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Lâm sản Hà Nội phát biểu: Yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự; Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2016 có hiệu lực cho đến ngày 15/12/2020; Pháp luật không có quy định Đại hội đồng cổ đông không được thông qua nghị quyết đối với đất có tranh chấp; Công ty đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về thực hiện dự án tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm là quyết định về chủ trương, để tiếp tục thực hiện Nghị quyết năm 2006. Giấy phép xây dựng hết hạn, thì có thể xin gia hạn. Nếu người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không gửi hồ sơ dự án kèm theo tài liệu mời họp, thì cổ đông dự họp có quyền yêu cầu bổ sung tại Đại hội, nhưng đã không yêu cầu. Việc thực hiện dự án tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm không vi phạm pháp luật, nên không có căn cứ để hủy nghị quyết về nội dung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều lệ năm 2010 của Công ty Lâm sản Hà Nội, chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, hủy bỏ Điều 5 Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Lâm sản Hà Nội. Về lệ phí: Đề nghị Tòa án xác định nghĩa vụ chịu lệ phí theo quy định.



**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc kinh doanh thương mại được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại: Tính đến ngày 12/6/2019 là ngày Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần là cổ đông sở hữu 540.000 cổ phần phổ thông, chiếm 30% tổng số cổ phần phổ thông. Căn cứ khoản 2 Điều 114, Điều 147 của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 6 ngày 26/02/2014, Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội có trụ sở tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm u khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu kinh doanh thương mại về hủy bỏ một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

[3] Về thời hiệu yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại: Ngày 12/6/2019, Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Cùng ngày, Chủ tọa Đại hội thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ. Đến ngày 09/9/2019, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần gửi đơn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo đường bưu điện đến Tòa án là trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Mặc dù, đơn có tiêu đề là “Đơn khởi kiện”, không phải là “Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự”, nhưng yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là yêu cầu về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 31 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, căn cứ vào Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 147 của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Tòa án xác định còn thời hiệu yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại.



[4] Về việc áp dụng Điều lệ Công ty: Từ năm 2010 đến nay, Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội đã có các lần ban hành, sửa đổi, bổ sung điều lệ như sau:

Điều lệ năm 2010 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/9/2010, không bị Tòa án tuyên hủy.

Điều lệ năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 06/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/12/2015, nhưng bị Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam khởi kiện và Nghị quyết này đã bị hủy theo Bản án phúc thẩm số 289/2017/KDTM-PT ngày 11/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Điều lệ năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2016, nhưng bị Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam yêu cầu hủy bỏ Điều 5, 6 (về nội dung thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014, phương án tăng vốn điều lệ của Công ty từ 18 tỷ đồng lên 20 tỷ đồng) và Điều 5, 6 của Nghị quyết này đã bị hủy theo Quyết định giải quyết việc kinh doanh thương mại số 219/2020/VKDTM-PT ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Do đó, Tòa án căn cứ Điều lệ năm 2010 của Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội và Luật Doanh nghiệp năm 2014 để giải quyết yêu cầu hủy bỏ một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông.

[5] Về yêu cầu hủy bỏ một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019: Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam yêu cầu hủy nội dung “Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thì Nhậm” tại Điều 5 Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội, với lý do: Trình tự và thủ tục ra quyết định và nội dung nghị quyết vi phạm quy định của Điều lệ Công ty năm 2010 và Luật Doanh nghiệp năm 2014.

[5.1] Về trình tự và thủ tục ra quyết định:

*Về căn cứ, thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông và các công việc mà người triệu tập họp phải thực hiện để tổ chức họp:* Ngày 12/3/2019, Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội có văn bản số 06/LSHN-TCHC đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội gia hạn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và được Phòng



Đăng ký kinh doanh chấp thuận việc gia hạn không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính 2018 (trước ngày 30/6/2019). Ngày 28/5/2019, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký Giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 18/GM-HĐHĐCĐ gửi Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, địa điểm họp tại Văn phòng Công ty, thời gian họp vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 12/6/2019. Giấy mời họp được gửi đến các cổ đông theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 28/5/2019 là hơn 10 ngày trước ngày khai mạc. Kèm theo giấy mời, có các tài liệu cho cuộc họp gồm: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, Dự thảo nghị quyết, Mẫu giấy ủy quyền tham dự đại hội. Riêng Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát cho cổ đông khi đến đăng ký tham dự họp. Căn cứ vào khoản 14.3 Điều 14 Điều lệ năm 2010 của Công ty và khoản 1, 2, 7 Điều 136, Điều 139 của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Tòa án xác định việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là có căn cứ, đúng thẩm quyền, người triệu tập họp đã thực hiện đúng và đủ các công việc để tổ chức họp.

*Về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:* Theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 12/6/2019, trong số 06 cổ đông được mời, có 02 cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội sở hữu 1.782.540 cổ phần, chiếm 99,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ vào khoản 14.5 Điều 14 Điều lệ năm 2010 của Công ty và Điều 141 của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Tòa án xác định có đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

*Về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:* Theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 12/6/2019, sau phần khai mạc, kiểm tra tư cách cổ đông, Đại hội bầu Ban chủ tọa. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội. Đại hội bầu Ban kiểm phiếu, thông qua Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết, chương trình, nội dung họp với tỷ lệ tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp. Tiếp theo, một thành viên Ban chủ tọa trình bày các bản báo cáo theo chương trình họp, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát. Đại hội thảo luận, có 2 ý kiến phát biểu của đại diện cổ đông Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam và 2 ý kiến phát biểu của đại diện cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư NCX Hà Nội. Sau đó, Đại hội biểu quyết về từng nội dung theo chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập họp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến; kết quả kiểm phiếu được công bố ngay tại cuộc họp. Căn cứ vào khoản 14.8 Điều 14 Điều lệ năm 2010 của Công ty và



Điều 142, 143 của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Tòa án xác định thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông là đúng quy định.

Về điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua: Theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 12/6/2019, Đại hội biểu quyết “*Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thị Nhậm*”, với kết quả biểu quyết như sau: Tán thành: 69,71%; không tán thành: 30,29%; ý kiến khác: 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự tại Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ, nhưng việc tăng vốn không tuân thủ quy định về chào bán cổ phần tại khoản 1, 2 Điều 122 của Luật Doanh nghiệp 2014 và Đại hội không quyết định loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Luật Doanh nghiệp 2014. Theo quy định tại khoản 14.6.2 Điều 14 Điều lệ năm 2010 của Công ty, “*Đối với quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần chào bán của từng loại, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, tổ chức lại, giải thể Công ty, bán hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận*”. Quy định này không trái với Điều 144 của Luật Doanh nghiệp 2014, do pháp luật chỉ quy định tỷ lệ biểu quyết tán thành ít nhất là 65%, còn tỷ lệ cụ thể do Điều lệ Công ty quy định. Do đó, Tòa án xác định nội dung tăng vốn điều lệ chỉ được số cổ đông đại diện 69,71% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành là không đủ điều kiện để thông qua. Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, hủy bỏ nội dung nêu trên của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do thủ tục ra quyết định không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty.

[5.2] Về nội dung nghị quyết: Điều 5 Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông có nội dung “*Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thị Nhậm*”. Mục đích của việc tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ là để thực hiện dự án tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm. Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội giao nộp bổ sung Giấy phép xây dựng số 252/GPXD ngày 26/7/2006, Gia hạn Giấy phép xây dựng số 273CV/SXD-CP ngày 30/7/2007 và một số tài liệu khác chứng minh có quyền sử dụng đất tại số



67, phố Ngô Thị Nhậm. Tuy nhiên, khu đất và tài sản trên đất tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm đang là đối tượng tranh chấp trong vụ án dân sự tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa nguyên đơn là Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội và bị đơn là Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam. Vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử tại Bản án số 03/2018/DS-ST ngày 05/3/2018, nhưng bị hủy theo Bản án số 282/2018/DS-PT ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã thụ lý lại vụ án, thì Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao có Quyết định kháng nghị số 39/2020/KN-DS ngày 22/6/2020 đối với bản án phúc thẩm và đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm. Do đó, ngày 12/6/2019 Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều 5 Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ khi chưa có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật xác định quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 67, phố Ngô Thị Nhậm thuộc về Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội hay Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam là không có cơ sở pháp lý để Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội tiếp tục thực hiện dự án. Căn cứ vào khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, hủy bỏ nội dung nêu trên của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật.

[6] Về lệ phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam phải chịu 300.000 đồng lệ phí.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 2 Điều 114, các Điều 136, 139, 141, 142, 143, 144 và 147 của Luật Doanh nghiệp năm 2014;*

*Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 ngày 23/9/2010;*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm u khoản 2 Điều 39, Điều 184, các Điều 367, 369, 370, 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*



1. Chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần về việc hủy bỏ một phần Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội.

Hủy bỏ nội dung “Thông qua việc thực hiện tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ để Công ty có nguồn vốn kinh doanh, bù số lỗ lũy kế, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án tại 67 Ngô Thì Nhậm” tại Điều 5 Nghị quyết số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội.

2. Về lệ phí: Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh thương mại, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003257 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần, Công ty cổ phần Thương mại Lâm sản Hà Nội có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

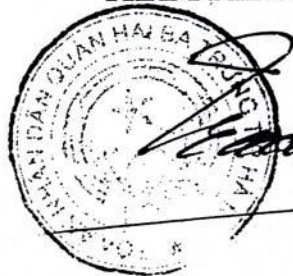
4. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.



Trần Hữu Nam